

**UỶ BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 9930 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Hướng dẫn thi hành quy định về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn  
thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định 73/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND thành phố,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Người nào có hành vi vi phạm quy định về đăng ký và quản lý cư trú theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội thì sẽ bị xem xét, xử phạt, cụ thể như sau :

1. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- a) Không thực hiện đúng quy định về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú;
- b) Không thực hiện đúng quy định về điều chỉnh, bổ sung hoặc những thay đổi khác trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú;
- c) Không thực hiện đúng những quy định về khai báo tạm vắng;
- d) Không chấp hành việc kiểm tra hộ khẩu, kiểm tra tạm trú, kiểm tra lưu trú hoặc không xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác có liên quan đến cư trú khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu kiểm tra.

2. Phạt tiền từ 1000.000 đồng đến 2000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- a) Tẩy, xoá, sửa chữa hoặc có hành vi khác làm sai lệch nội dung, hình thức sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác có liên quan đến cư trú, cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật về cư trú;
- b) Thuê, mượn hoặc cho thuê, cho mượn sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác có liên quan đến cư trú để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật;

c) Sử dụng sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú để thực hiện hành vi trái pháp luật;

d) Không thực hiện việc thông báo lưu trú với cơ quan Công an theo quy định khi có người đến lưu trú;

đ) Tổ chức kích động, xúi giục, lôi kéo dụ dỗ, môi giới, cưỡng bức người khác vi phạm pháp luật về cư trú;

3. Phạt tiền từ 2000.000 đồng đến 4000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Khai man, giả mạo hồ sơ, giấy tờ để được đăng ký cư trú, cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú;

b) Làm giả sổ hộ khẩu, sổ tạm trú nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

c) Sử dụng sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giả;

d) Cho người khác nhập hộ khẩu vào sổ hộ khẩu, chổ ở của mình để trực lợi;

đ) Cho nhập hộ khẩu vào cùng một chổ ở nhưng không bảo đảm diện tích sàn tối thiểu trên đầu người theo quy định;

e) Ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với người lao động không thuộc doanh nghiệp của mình để nhập hộ khẩu.

4. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu tang vật, phương tiện đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 2; điểm a,b,c,d khoản 3 Điều này.

## **Điều 2 . Trách nhiệm của UBND phường, xã**

Ủy ban nhân dân phường, xã có trách nhiệm chỉ đạo Tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn khi phát hiện người có hành vi vi phạm các quy định về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, khai báo tạm vắng, kịp thời phản ánh với UBND phường, xã; công an phường, xã để lập biên bản, xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Thẩm quyền xử phạt của Công an nhân dân**

Công an thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xem xét xử phạt nghiêm đối với các hành vi vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định tại Điều 28 Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, cụ thể:

1. Chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 200.000 đồng

2. Trạm trưởng, Đội trưởng của người quy định tại khoản 1 Điều này có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 500.000 đồng.

3. Trưởng công an cấp xã có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 2000.000 đồng

4. Trưởng công an cấp huyện có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 10.000.000 đồng

5. Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Trưởng phòng Cảnh sát trật tự ( bao gồm cảnh sát trật tự, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát 113) có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 10.000.000 đồng;

6. Tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm, người có thẩm quyền xử phạt nêu trên có thể áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Công an thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Đà Nẵng; Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Văn Hữu Chiến**